

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2023/HS-ST
Ngày 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Văn Dũng.
2. Ông Quảng Ngọc T.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Thảo A Sùng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công Kh vụ án hình sự thụ lý số: 102/2023/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Sùng Xía Kh** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1962 tại huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Nậm B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Súa G (tên gọi khác: Sùng Sớ G) (đã chết) và bà Hạng Thị L (đã chết); vợ Ly Thị S (đã chết); vợ Giàng Thị M, sinh năm 1975 và có 03 con, con lớn nhất (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/02/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 05 tháng tù về tội “*Xuất cảnh trái phép*”, bị cáo đã chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 27/5/2023 đến ngày 05/6/2023; tạm giam từ ngày 05/6/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Quảng Văn Th** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1967 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Huồi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quảng Văn P (đã chết) và bà Quảng Thị Y, sinh năm 1929; vợ Quảng Thị S, sinh năm 1968 (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 22/4/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng Điều b, p (tái phạm nguy hiểm) Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ngày 08/11/2020 bị cáo đã chấp hành xong, nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 31/7/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 14/9/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội “*Phá hủy công trình phương tiện - Quan trọng về an ninh quốc gia*” và 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 27/5/2023 đến ngày 05/6/2023; tạm giam từ ngày 05/6/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3- Họ và tên: **Lường Văn T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/12/1996 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Huổi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn T, sinh năm 1968 và bà Lò Thị S, sinh năm 1969; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/8/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội “*Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, bị cáo đã chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích. Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 27/5/2023 đến ngày 05/6/2023; tạm giam từ ngày 05/6/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Lường Văn T**, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Bản Huổi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 24/5/2023, Sủng Xía Kh đem theo 540.000đ đi bộ từ nhà Kh đến bản Pu Nh B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi Kh gặp Hạng Vàng L, trú tại bản Pu Nh B, hỏi và mua được 01 cục Heroine gói bằng nilon màu trắng với số tiền 540.000đ, Kh mang về nhà cất giấu tại đầu giường ngủ của hai vợ chồng, hàng ngày Kh lấy ma túy ra sử dụng cho bản thân rồi cất số ma túy còn lại vào chỗ cũ.

Trưa ngày 27/5/2023 Sủng Xía Kh bẻ cục Heroine ra thành 03 cục rồi dùng nylon gói lại, Kh để lại 01 Heroine được gói bằng nylon màu hồng cất giấu ở đầu giường, rồi cầm theo 02 gói Heroine cất vào túi áo ngực bên phải đi đến khu vực khe suối gần bản Huổi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Lường Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 27B2-109.78 chở Quàng Văn Th đi đến, Th hỏi Kh có ma túy bán không Kh trả lời là có, T đưa cho Kh 100.000đ, Kh nhận tiền và đưa cho Th 01 gói nylon màu hồng bên trong có cục Heroine, Th cũng đưa cho Kh 100.000đ để mua Heroine, do số Heroine trên người Kh không đủ nên Kh đã mượn xe mô tô của T về nhà lấy gói Heroine đang cất ở đầu giường ngủ ra bán cho Th và T. Trong lúc đợi Kh về lấy ma túy T và Th đã ra khe suối gần đó lấy một ít Heroine mới mua được ra sử dụng, còn lại một ít T gói lại và giữ. Một lúc sau Kh đến đưa cho Th 01 cục Heroine được gói bằng mảnh nylon màu hồng, Th nhận và dùng tay bẻ 01 cục nhỏ đưa cho T, số Heroine còn lại Th cầm trên tay phải, T nhận cục Heroine từ Th và gói lại chung vào gói Heroine của T chưa sử dụng hết, cầm ở tay phải rồi điều khiển xe máy chở Th về nhà. Khi T Chở Th về đến khu vực Bản Huổi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong lòng bàn tay phải của Quàng Văn Th 01 gói Heroine có khối lượng 0,24 gam, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Lường Văn T 01 gói Heroine có khối lượng 0,1 gam.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày khi Sủng Xía Kh đang ngồi tại một lán nương thuộc Bản Huổi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,28 gam.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm:

+ 01 gói nylon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của Quàng Văn Th;

+ 01 gói giấy màu trắng bạc, bên trong có 01 gói nylon màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine, thu giữ của Lường Văn T và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 27B2-109.78, màu xanh đen, số máy: JA36E0871296, số khung: RLHJA3644LY015801 (kèm theo một chìa khóa).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 21 giờ 40 phút ngày 27/5/2023 xác định: Chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Quàng Văn Th có khối lượng 0,24 gam, trích mẫu gửi giám định 0,09 gam, vật chứng còn lại 0,15 gam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 21 giờ 30 phút ngày 27/5/2023 xác định: 02 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lường Văn T có khối lượng 0,1 gam, trích gửi mẫu giám định toàn bộ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 21 giờ 50 phút ngày 27/5/2023 xác định:

+ 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Sùng Xía Kh có khối lượng 0,22 gam, trích gửi mẫu giám định 0,1 gam. Vật chứng còn lại 0,12 gam.

+ 01 gói nilon màu bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Sùng Xía Kh có khối lượng 0,06 gam, gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 830/KL-KTHS ngày 02/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quảng Văn Th gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine có khối lượng 0,24 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 831/KL-KTHS ngày 02/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine có khối lượng 0,1 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 832/KL-KTHS ngày 02/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng Xía Kh gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine có khối lượng 0,28 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 27B2-109.78, màu xanh đen, số máy: JA36E0871296, số khung: RLHJA3644LY015801 (kèm theo một chìa khóa) mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lường Văn T là tài sản hợp pháp của ông Lường Văn T, sinh năm 1968, trú tại Bản Huổi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lường Văn T có lời Kh thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 27B2-109.78, màu xanh đen, số máy: JA36E0871296, số khung: RLHJA3644LY015801 (kèm theo một chìa khóa) mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lường T là tài sản riêng của ông, chiếc xe đăng ký đứng tên ông (Lường Văn T). Việc Lường Văn T lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy ông không biết. Nên làm đơn đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe cho chị để làm phương tiện đi lại.

Bản cáo trạng số: 82/CT-VKSĐB-P1 ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sùng Xía Kh về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Quàng Văn Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lường Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Sùng Xía Kh, Quàng Văn Th, Lường Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Sùng Xía Kh từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn Th từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lường Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, b Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,15 gam Heroine thu giữ của Quàng Văn Th còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,12 gam Heroine thu giữ của Sùng Xía Kh còn lại sau giám định.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo Sùng Xía Kh.

- Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 27B2-109.78, màu xanh đen, số máy: JA36E0871296, số khung: RLHJA3644LY015801

(kèm theo một chìa khóa) cho ông Lương Văn T, sinh năm 1968, nơi cư trú Bản Huồi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu hợp pháp.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Sủng Xía Kh, Quàng Văn Th, Lương Văn T.

Tại phiên tòa các bị cáo Kh nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi của các bị cáo Sủng Xía Kh, Quàng Văn Th, Lương Văn T thấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo Kh nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Cụ thể: Khoảng 13 giờ ngày 27/5/2023, tại khu vực bản Huồi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, Sủng Xía Kh đã bán 02 gói Heroine cho Quàng Văn Th và Lương Văn T, khi Th và T vận chuyển số ma túy trên về sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ 02 gói Heroine có khối lượng 0,34 gam. Hồi 14 giờ 30 cùng ngày Tổ công tác Công an xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ phát hiện, bắt quả tang Sủng Xía Kh đang tàng trữ 02 gói Heroine có khối lượng 0,28 gam mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Tổng khối lượng Heroine Quàng Văn Th, Lương Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,34 gam. Tổng khối lượng Heroine Sủng Xía Kh phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,62 gam.

Lời Kh nhận tội của các bị cáo Sủng Xía Kh phù hợp với lời Kh của Quàng Văn Th, Lương Văn T, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Sủng Xía Kh đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Quàng Văn Th đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lương Văn T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

c) *Đối với 02 người trở lên;*”

Tại Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

o) Tái phạm nguy hiểm;”

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

“c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của các bị cáo Sùng Xía Kh, Quàng Văn Th là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Lương Văn T là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo Quàng Văn Th, Lương Văn T là đồng phạm, cùng thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo Sùng Xía Kh còn tiếp tay cho những kẻ nghiện chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Pu Nh nói riêng, huyện Điện Biên Đ nói chung. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 13/02/2004 bị cáo Sùng Xía Kh bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 05 tháng tù về tội “*Xuất cảnh trái phép*”, bị cáo đã chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích. Ngày 09/8/2016 bị cáo Lương Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội “*Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, bị cáo đã chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích. Các bị cáo Sùng Xía Kh, Lương Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn Kh báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Quàng Văn Th Ngày 31/7/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 14/9/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội “*Phá hủy công trình phương tiện - Quan trọng về an ninh quốc gia*” và 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 22/4/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng Điểm b, p (tái phạm nguy hiểm) Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt 09 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ngày 08/11/2020 bị cáo đã chấp hành xong, nhưng chưa được xóa án tích. Như vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn Kh báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời Kh của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nông nghiệp và lao động tự do, là những đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án:

- Gồm 0,24 gam Heroine thu giữ của Quàng Văn Th, trích mẫu gửi giám định 0,09 gam, vật chứng còn lại 0,15 gam và 0,28 gam Heroine thu giữ của Sùng Xía Kh, trích mẫu gửi giám định 0,16 gam, vật chứng còn lại 0,12 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của Sùng Xía Kh do bị cáo phạm tội mà.

- Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 27B2-109.78, màu xanh đen, số máy: JA36E0871296, số khung: RLHJA3644LY015801 (kèm theo một chìa khóa) cho ông Lường Văn T, sinh năm 1968, nơi cư trú Bản Huổi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Hạng Vàng L, trú tại bản Pu Nhi A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ là người bị cáo Sùng Xía Kh Kh đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã nhiều lần tiến hành triệu tập Hạng Vàng L để điều tra làm rõ, nhưng tại các thời điểm triệu tập, Hạng Vàng L đều không

có mặt tại nơi cư trú, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với số tiền 200.000đ bị cáo Sùng Xía Kh bán ma túy cho Quàng Văn Th và Lường Văn T có được, bị cáo Sùng Xía Kh đã đưa cho vợ là Giàng Thị M, sinh năm 1975, trú tại Bản Nậm B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập, lấy lời Kh Giàng Thị M, Máy Kh, có nhận được của chồng là Sùng Xía Kh số tiền 200.000đ vào trưa ngày 27/5/2023, nhưng Máy không biết số tiền trên là do bị cáo Kh bán ma túy mà có nên đã mua đồ ăn cho gia đình hết, cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Đối với Lường Văn T là bố đẻ của bị cáo Lường Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lấy lời Kh, trước khi cho bị cáo T mượn xe, ông Túng không biết việc bị cáo T mượn xe máy để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Sùng Xía Kh, Quàng Văn Th, Lường Văn T là người dân tộc thiểu số, đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Sùng Xía Kh** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”:

+ Xử phạt bị cáo **Sùng Xía Kh** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 27/5/2023).

2. Căn cứ vào Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Quàng Văn Th** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

+ Xử phạt bị cáo **Quàng Văn Th** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 27/5/2023).

3. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lường Văn T** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

+ Xử phạt bị cáo **Lường Văn T** 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 27/5/2023).

4. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,15 gam Heroine thu giữ của Quảng Văn Th còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,12 gam Heroine thu giữ của Sùng Xía Kh còn lại sau giám định.

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo Sùng Xía Kh.

- Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 27B2-109.78, màu xanh đen, số máy: JA36E0871296, số khung: RLHJA3644LY015801 (kèm theo một chìa khóa) cho ông Lường Văn T, sinh năm 1968, nơi cư trú bản Huổi T A, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 13/9/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sùng Xía Kh, Quảng Văn Th, Lường Văn T.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2023)./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang